

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH THÁI NGUYÊN
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI KHU VỰC V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4929/PCTT

Phú Bình, ngày 25 tháng 09 năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN ĐỀ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI

Kính gửi: Thuế cơ sở 2, tỉnh Thái Nguyên

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC
1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính ⁽¹⁾ : H55.59.01.05-250918-0005
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ ⁽²⁾ : 18/09/2025
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
2.1. Tên ⁽³⁾ : Ông Nguyễn Văn Cách, Năm Sinh 1973
2.2. Địa chỉ ⁽⁴⁾ : Xã Tân Khánh, Tỉnh Thái Nguyên
2.3. Số điện thoại liên hệ: /- Email (nếu có): /-
2.4. Mã số thuế (nếu có): 019073012736
2.5. Giấy tờ pháp nhân/Sổ hộ chiếu/Sổ định danh cá nhân ⁽⁵⁾ : CCCD số
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính ⁽⁶⁾ : Chuyển nhượng
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 604; Tờ bản đồ số: 252
3.1.2. Địa chỉ tại ⁽⁷⁾ : Xã Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên
3.1.3. Giá đất
- Giá đất theo bảng giá (đối với trường hợp áp dụng giá đất theo bảng giá QĐ 48-2024): Nhóm 2(NTS)_QĐ48-2024/Xã Xuân Phương/ Vị trí 1: 52.000/ m²
- Giá đất cụ thể: /- m ²
- Giá trung đấu giá: /- m ²
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:
3.1.4. Diện tích thửa đất: 370,8 m²
- Diện tích sử dụng chung: /- m ²
- Diện tích sử dụng riêng: 370,8 m²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: /- m ²
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: /- m ²
- Diện tích đất trong hạn mức: /- m ²
- Diện tích đất ngoài hạn mức: /- m ²
- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: /- m ²
3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất
3.1.6. Mục đích sử dụng đất ⁽⁸⁾ : NTS (Đất nuôi trồng thủy sản)
Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: /-

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ôn định lâu dài

- Có thời hạn: Đến ngày 31/12/2063

- Gia hạn năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: -/-

3.1.9. Hình thức sử dụng đất⁽⁹⁾: -/-

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất⁽¹⁰⁾: Giấy chứng nhận 1812 cấp ngày 17/09/2025

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/-; cấp hạng nhà ở, công trình: -/-;

3.2.2. Diện tích xây dựng: -/-m²

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng: -/-m²

3.2.4. Diện tích sở hữu chung: -/-m²; Diện tích sở hữu riêng: -/-m²

3.2.5. Số tầng: -/- tầng; trong đó, số tầng nổi: -/-tầng, số tầng hầm: -/-tầng

3.2.6. Nguồn gốc: -/-

3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: -/-

3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/-

IV. THÔNG TIN CỦ THỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THUÊ ĐẤT ĐỂ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NGẦM TRONG LÒNG ĐẤT, THUÊ ĐẤT CÓ MẶT NƯỚC

1. Đối với thuê đất để xây dựng công trình ngầm trong lòng đất (*không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất và không phải là đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm*):

- Diện tích đất: -/-m²

- Giá đất tính tiền thuê đất: -/-

2. Đối với thuê đất có mặt nước:

- Diện tích đất: -/-m²

- Diện tích mặt nước: -/-m²

- Giá đất để tính tiền thuê đất của phần diện tích đất: -/-

V. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NGỌC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH (chỉ áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ)

- Tiền sử dụng đất:

- Lệ phí trước bạ:

VI. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP⁽¹²⁾

-/-

Cán bộ thẩm định

Phạm Xuân Lợi

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, ngày 17 tháng 9. năm 2025, chúng tôi gồm có:

I. Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A):

Bà: **Nguyễn Thị Thêm** Sinh năm: 1977

Căn cước công dân số 019177004078 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 30/12/2022

Nơi thường trú: Xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên

II. Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B):

Ông: **Nguyễn Văn Cách** Sinh năm: 1973

Căn cước công dân số 019073012736 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/06/2021

Nơi thường trú: Xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

1. Đối tượng chuyển nhượng theo hợp đồng này là quyền sử dụng đất của bên A có đặc điểm như sau:

Quyền sử dụng đất theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất” số AA 02360959 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V cấp ngày 17/09/2025, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CN1812, cụ thể như sau:

- a. Thửa đất số: **604** ; Tờ bản đồ số: **252**
- b. Diện tích: **370,8m²**
- c. Loại đất: Đất nông trồng thủy sản
- d. Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/12/2063
- e. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- f. Địa chỉ: Xã Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên

2. Bằng hợp đồng này Bên A đồng ý chuyển nhượng cho Bên B toàn bộ quyền sử dụng đất được nêu tại Điều 1 của hợp đồng này. Bên B đồng ý nhận chuyển nhượng.

ĐIỀU 2

GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: **30.000.000** đồng (*Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng Việt Nam*).

Chém *Nguyễn*

Giá này không bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí và không bị thay đổi vì bất kỳ lý do gì.

2. Phương thức thanh toán: tiền mặt hoặc chuyển khoản (tiền Việt Nam hiện hành)

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm bên B giao đủ và đúng hạn cho bên A số tiền nói trên theo thỏa thuận giữa hai bên.

2. Bên A cam đoan không còn giữ bất kỳ một giấy tờ nào chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất nói trên.

3. Việc giao nhận thửa đất và các giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất nói trên do hai bên tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

4. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Quyền sử dụng diện tích đất nói trên chỉ thuộc về bên B khi bên B hoàn tất thủ tục đăng ký trước bạ sang tên tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

1. Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo hợp đồng này do bên A chịu trách nhiệm nộp. Bên A không được phép trì hoãn việc nộp thuế này vì bất kỳ lý do gì.

2. Phí, thù lao công chứng do bên A chịu.

3. Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản tiền về thuế đất và các chi phí khác liên quan đến thửa đất nói trên cho đến hết ngày bàn giao thửa đất.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp

pháp của các giấy tờ xuất trình để thực hiện giao kết hợp đồng này;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật:

- Thửa đất đem chuyển quyền sử dụng theo hợp đồng này thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bên A.

- Thửa đất nói trên khi đem chuyển nhượng quyền sử dụng cho bên B theo hợp đồng này, hiện nay bên A chưa đem chuyển nhượng, đổi cho, thế chấp, cho thuê, kê khai làm vốn doanh nghiệp dưới bất kỳ hình thức nào; không nợ bất kỳ một nghĩa vụ tài chính nào đối với nhà nước.

- Tại thời điểm chuyển nhượng bên A chưa nhận được bất kỳ thông báo nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thửa đất nói trên nằm trong diện quy hoạch phải di chuyển để giải phóng mặt bằng theo quyết định thu hồi của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc nằm trong hành lang bảo vệ các công trình hạ tầng, kỹ thuật đô thị và di tích lịch sử, khu vực bảo vệ an ninh quốc phòng.

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên, áp dụng biện pháp khác để bảo đảm thi hành án theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự;

c) Quyền sử dụng đất không bị áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định của pháp luật

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ xuất trình để thực hiện giao kết hợp đồng này;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

- Bên B đã tự mình xem xét kỹ bản chính giấy tờ chứng minh quyền sử dụng hợp pháp thửa đất nói trên của bên A, sau đó bằng lòng nhận chuyển nhượng và sẽ không có bất kỳ một khiếu nại gì về việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo bản hợp đồng này.

- Chịu mọi rủi ro (nếu có) xảy ra đối với thửa đất kể từ ngày nhận thửa đất nói trên.

2.3. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Hai bên cùng cam đoan:

Đã cùng nhau xem xét tại chỗ hiện trạng thửa đất nói trên và khẳng định trên

thực tế thửa đất đem chuyển quyền sử dụng đúng như đã được miêu tả tại điều 1 hợp đồng này.

Giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói trên do hai bên tự xác định dựa trên giá cả thị trường cũng nhu cầu và hoàn cảnh của nhau và không nhằm trốn tránh bất kỳ một nghĩa vụ dân sự nào.

Nếu có điều gì không đúng sự thật, hai bên xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Hai bên xác nhận:

1. Sau khi nghe công chứng viên ký tên dưới đây giải thích những quy định của pháp luật có liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng đất, hai bên, từng người một đã hoàn toàn hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình phát sinh theo bản hợp đồng này.

2. Bên A và bên B từng người một đã đọc lại toàn văn bản hợp đồng này, công nhận hiểu rõ và hoàn toàn chấp thuận nội dung của hợp đồng, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này, cùng ký tên và điểm chỉ dưới đây để làm bằng chứng.

3. Hợp đồng có hiệu lực từ thời điểm được công chứng.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thêm
Nguyễn Thị Thêm


Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)



nguyễn van canh

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 09 năm 2025 (ngày mười bảy, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm),

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Nguyễn Hằng, tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Xóm Hòa Bình 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Tôi **Nguyễn Thị Thúy Hằng**, Công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được giao kết giữa/bởi:

I. Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A):

Bà: **Nguyễn Thị Thêm**

Sinh năm: 1977

Căn cước công dân số 019177004078 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 30/12/2022

Nơi thường trú: Xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên

II. Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B):

Ông: **Nguyễn Văn Cách**

Sinh năm: 1973

Căn cước công dân số 019073012736 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/06/2021

Nơi thường trú: Xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên

- Các bên đã tự nguyện giao kết Hợp đồng này;

- Tại thời điểm ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối vào Hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Hợp đồng này;

- Mục đích, nội dung của Hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của Hợp đồng trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 17 tháng 09 năm 2025 (ngày mười bảy tháng chín năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký và dấu điểm chỉ trong Hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 05 tờ, 05 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hằng, tỉnh Thái Nguyên.

Số công chứng 4939/2025/CCGD



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN XÁC ĐỊNH TÀI SẢN RIÊNG

Hôm nay, ngày 17. tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Nguyễn Hằng (Địa chỉ: Xóm Hòa Bình 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên), chúng tôi gồm có:

Bà: **Nguyễn Thị Hằng**

Sinh năm: **1975**

Căn cước công dân số **019175008994** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021**.

Nơi thường trú: Xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên

Cùng chồng là:

Ông: **Nguyễn Văn Cách**

Sinh năm: **1973**

Căn cước công dân số **019073012736** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021**

Nơi thường trú: Xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên

1. Chúng tôi lập văn bản này với nội dung như sau:

- Chúng tôi là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (Nay là xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên) cấp ngày 08/11/1996.

- Ông **Nguyễn Văn Cách** đang làm thủ tục nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo: "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất" số AA **02360959** do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V cấp ngày **17/09/2025**, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: **CN1812**, cụ thể như sau:

a. Thửa đất số: **604** ; Tờ bản đồ số: **252**

b. Diện tích: **370,8m²**

c. Loại đất: Đất nuôi trồng thủy sản

d. Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/12/2063

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

e. Địa chỉ: Xã Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên

Quyền sử dụng đất nêu trên thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà **Nguyễn Thị Thêm** (bên chuyển nhượng).

2. Bằng văn bản này, chúng tôi thống nhất thỏa thuận như sau:

- Toàn bộ số tiền dùng để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên; thuế, phí và lệ phí có liên quan đến việc nhận chuyển nhượng chúng tôi thỏa thuận chuyển từ tài sản chung của chúng tôi thành tài sản riêng của ông **Nguyễn Văn Cách**; ông **Nguyễn Văn Cách** toàn quyền dùng số tiền này để thực hiện việc nhận chuyển nhượng khỏi tài sản nêu trên theo đúng quy định


1

của pháp luật;

- Kể từ ngày ký Văn bản này, ông **Nguyễn Văn Cách** có toàn quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật phát sinh theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên;

- Sau khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất ông **Nguyễn Văn Cách** được toàn quyền quản lý, sử dụng, định đoạt và tự thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với tài sản nêu trên theo quy định của pháp luật;

+ Toàn bộ hoa lợi, lợi tức (nếu có) phát sinh từ tài sản nêu trên cũng là tài sản riêng của ông **Nguyễn Văn Cách**.

+ Bà **Nguyễn Thị Hằng** cam đoan không có bất kỳ quyền lợi hay nghĩa vụ gì đối với tài sản mà ông **Nguyễn Văn Cách** nhận chuyển nhượng nêu trên; Bà **Nguyễn Thị Hằng** xin khu vực từ mọi quyền lợi (nếu có) liên quan đến tài sản nêu trên.

3. Cam đoan của những người lập văn bản

- Những điều đã ghi ở trên là hoàn toàn đúng sự thật, chúng tôi lập văn bản này với ý chí hoàn toàn tự nguyện, không chịu sự ép buộc nào và không nhằm trốn tránh bất kỳ nghĩa vụ dân sự nào.

- Chúng tôi cam đoan, tài sản nêu trên không phải là nơi ở duy nhất và không phải nguồn sống duy nhất của gia đình chúng tôi.

- Bà **Nguyễn Thị Hằng** không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với các cá nhân, tổ chức hoặc cơ quan có thẩm quyền khi ông **Nguyễn Văn Cách** thực hiện các quyền của tài sản nêu trên.

Chúng tôi đã đọc lại văn bản này, hiểu rõ nội dung và trách nhiệm của mình khi lập và ký văn bản này.

Chúng tôi cùng ký tên và điểm chỉ dưới đây để làm bằng chứng.

NGƯỜI CHỒNG

(Ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Văn Cách

NGƯỜI VỢ

(Ký, điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Hằng
Nguyễn Thị Hằng



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 17 tháng 9 năm 2025 (ngày mươi bảy, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm),

Tại trụ sở Văn phòng công chứng Nguyễn Hằng, tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Xóm Hòa Bình 2, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Tôi **Nguyễn Thị Thúy Hằng**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Văn bản thỏa thuận xác định tài sản riêng được lập bởi:

Bà: **Nguyễn Thị Hằng** Sinh năm: 1975

Căn cước công dân số **019175008994** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021**.

Nơi thường trú: Xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên

Cùng chồng là:

Ông: **Nguyễn Văn Cách** Sinh năm: 1973

Căn cước công dân số **019073012736** do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày **25/06/2021**

Nơi thường trú: Xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên

- Các ông, bà có tên nêu trên đã tự nguyện giao kết Văn bản này;

- Tại thời điểm ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối vào Văn bản này, các ông, bà có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các ông, bà có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Văn bản này;

- Mục đích, nội dung của Văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Các ông, bà có tên nêu trên đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của Văn bản trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 17 tháng 9 năm 2025 (ngày mươi bảy tháng chín năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm); chữ ký và dấu điểm chỉ trong Văn bản đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các ông, bà có tên nêu trên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 03 tờ, 03 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hằng, tỉnh Thái Nguyên.

Số công chứng **4938/2025/CCGD**



Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V.

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

- Tên⁽²⁾: **NGUYỄN VĂN CÁCH**

- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽²⁾; CCCD số 019073012736 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/05/2021.

- Địa chỉ⁽²⁾: Xã Tân Khánh, tỉnh Thái Nguyên

a) Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có): ..

2. Nội dung biến động⁽³⁾:

* **Thông tin giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:**

Số phát hành: AA 02360959

Số vào sổ: CN 1812

Ngày cấp: 17/09/2025

- **Địa chỉ thửa đất:** Xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Nhận chuyển nhượng 370m² đất NTS từ bà Nguyễn Thị Thêm tại thửa đất số 604, tờ bản đồ số 252.

(Có nhu cầu cấp GCN mới).

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

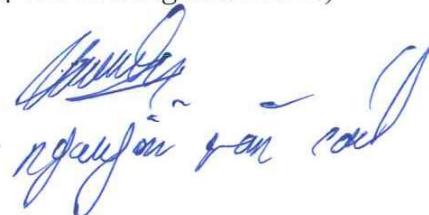
(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) HĐCN QSDD

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 17 tháng 9 năm 2025

Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 01/LPTB
(Ban hành kèm theo Thông tư số
80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 17 tháng 9.. năm 2025

[02] Lần đầu:

[03] Bổ sung lần thứ:...

Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: NGUYỄN VĂN CÁCH

[05] Mã số thuế:

019073012736

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **019073012736**

[07] Địa chỉ: **Xã Tân Khánh**

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: **Thái Nguyên**

[10] Điện thoại: [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **604**; Tờ bản đồ số: **252**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp:

1.2.2. Phường/xã: **xã Phú Bình**

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: **Thái Nguyên**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):..... 1

1.4. Mục đích sử dụng đất: **NTS**

1.5. Diện tích (m^2): **370,8m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thửa kế, hoặc nhận tặng cho): **Nhận chuyển nhượng**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDD:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDD: **Bà Nguyễn Thị Thêm**

- Mã số thuế: 019177004078

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): **019177004078**

- Địa chỉ người giao QSDD: **Xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên**

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDD ngày 17 tháng 9....năm 2025

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **30.000.000 đồng**

2. Nhập: **Không có**

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà:

Loại nhà:

Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:..... Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng , nhận thừa kế , nhận tặng cho (đồng):
.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):
.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- **GCN QSDĐ đã cấp**

- **HĐCN QSDĐ**

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

...., ngày 14 tháng 9 năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản;
thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày 17 tháng 9 năm 2025

[02] Lần đầu: [03] Bổ sung lần thứ:...

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHUỢNG, NHẬN THỪA KÉ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: **NGUYỄN THỊ THÊM**

[05] Mã số thuế (nếu có): 01 91 17 70 04 0 7 8

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam): 019.11.1004.048

[06.1] Ngày cấp: 30/12/2022 [06.2] Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam):

[07.1] Ngày cấp:..... [07.2] Nơi cấp:.....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Xã Kha Sơn

[09] Quận/huyện: [10] Tỉnh/Thành phố: Thái Nguyên

[11] Điện thoại: [12] Email:

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--	--

[15] Địa chỉ:

[16] Quận/huyện: [17] Tỉnh/Thành phố:

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có):

--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--	--	--	--	--	--

[22] Địa chỉ:

[23] Quận/huyện: [24] Tỉnh/Thành phố:

[25] Điện thoại: [26] Email:

[27] Hợp đồng đại lý thuế: [28] Số: [29] Ngày:

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

[30.1] Số: AA 02360959

[30.2] Do cơ quan: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V

[30.3] Cấp ngày: 17/09/2025

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án
cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:.....

[31.1] Số.....[31.2] Ngày:.....

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số: [32.2] Nơi lập: VPCC Nguyễn Hằng [32.3] Ngày lập: 17/9/2025

[32.4] Cơ quan chứng thực: VPCC Nguyễn Hằng [32.5] Ngày chứng thực: 17/9/2025.

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHUỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: NGUYỄN VĂN CÁCH

[34] Mã số thuế (nếu có):

0	1	9	0	+	3	0	1	2	7	3	6
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 019043012136

[35.1] Ngày cấp: 25/6/2021 [35.2] Nơi cấp: Cục CS... QLHC... về... TTXH

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:

[36.2] Ngày lập: / /

[36.3] Cơ quan chứng thực:

[36.4] Ngày chứng thực: / /

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHUỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất

<input checked="" type="checkbox"/>

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước

[40] Bất động sản khác

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHUỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 604 ; Tờ bản đồ số (số hiệu): 252

[41.2] Địa chỉ:

[41.3] Số nhà.... Toà nhà... Ngõ/hẻm..... đường/phố..... Thôn/xóm/ấp:

[41.4] Phường/xã: Phú Bình

[41.5] Quận/huyện:

[41.6] Tỉnh/thành phố: Thái Nguyên

[41.7] Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ Loại đất 1: NTS Vị trí 1:..... Diện tích: 370,8m²

[41.8] Hệ số (nếu có):

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho...): Đất nhận chuyển nhượng

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): 30.000.000 đồng

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ: Không có

[42.2] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án:..... [42.7] Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m²

[42.10] Diện tích sở hữu chung:....m² [42.11] Diện tích sở hữu riêng:....m²

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

Chuyển nhượng [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án:.....[42.22] Địa chỉ dự án, công trình.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng: [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m²;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27] Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản



[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng



[45] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng: **30.000.000** đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ($[46]=[45]\times 2\%$):đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thuế thu nhập cá nhân được miễn ($[48] = [47] \times 2\%$) đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản: $\{[49]=([46]-[48])\}$:đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản:

$\{[50]=([45]-[47]-10.000.000) \times 10\%\}$:đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở	Số thuế	Số thuế	Lý do cá nhân	Lý do
-----	-----------	------------	----------	---------	---------	---------------	-------

			hữu (%)	phải nộp	được miễn	được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						<input type="checkbox"/>	
2						<input type="checkbox"/>	
....						<input type="checkbox"/>	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
- Hợp đồng chuyển quyền

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Thái Nguyên, ngày...17 tháng ...9. năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ghi chú:

1. Hướng dẫn khai Chỉ tiêu [51]:

- (1) Trường hợp người nộp thuế (NNT) không có Đồng sở hữu nếu được miễn toàn bộ số thuế theo quy định về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) đối với bất động sản chuyển nhượng, thừa kế, cho tặng thì chỉ tích chọn vào dòng đầu tiên của cột [51.7] hoặc nếu lý do miễn tại cột [51.8] mà không phải kê khai các thông tin khác;
- (2) Trường hợp có Đồng sở hữu (kể cả được miễn thuế hoặc không được miễn) đại diện NNT khai đầy đủ các thông tin trên Chỉ tiêu [51];

- (3) Trường hợp NNT không có Đồng sở hữu nhưng có số thuế TNCN được miễn 1 phần, khai các chỉ tiêu tương ứng:

- Đối với số thuế được miễn: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4], [51.6] và [51.7] hoặc [51.8]
- Đối với số thuế phải nộp: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4] và chỉ tiêu [51.5].

(4) Khai chỉ tiêu [51.4]:

- Trường hợp có Đồng sở hữu: đại diện NNT khai tỷ lệ sở hữu của Chủ sở hữu và các Đồng sở hữu;

- Trường hợp NNT không có Đồng sở hữu mà có phát sinh số thuế được miễn một phần thì NNT tự xác định tỷ lệ sở hữu để làm căn cứ tính số thuế phải nộp, số thuế được miễn thuế TNCN đối với chuyển nhượng, thừa kế, quà tặng là bất động sản.

2. Hướng dẫn khai Mục: “ NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ”: chỉ khai thay trong trường hợp không phát sinh số thuế được miễn và trước khi ký rõ “Khai thay”. Khai thay trong trường hợp tại nội dung Hợp đồng chuyển nhượng bất động sản có nêu người mua phải có trách nhiệm khai thuế TNCN hoặc trường hợp người nộp thuế có ủy quyền cho cá nhân khác theo quy định của Pháp luật.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Bà Nguyễn Thị Thêm, CCCD: 019177004078

2. Thông tin thửa đất:

- a. Thửa đất số: 604; tờ bản đồ số: 252,
b. Diện tích: 370,8m²,
c. Loại đất: Đất nông trồng thuỷ sản,
d. Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/12/2063,
đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
e. Địa chỉ: Xã Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

Thái Nguyên, ngày 17... tháng ... năm 2025

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC V
KT, GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

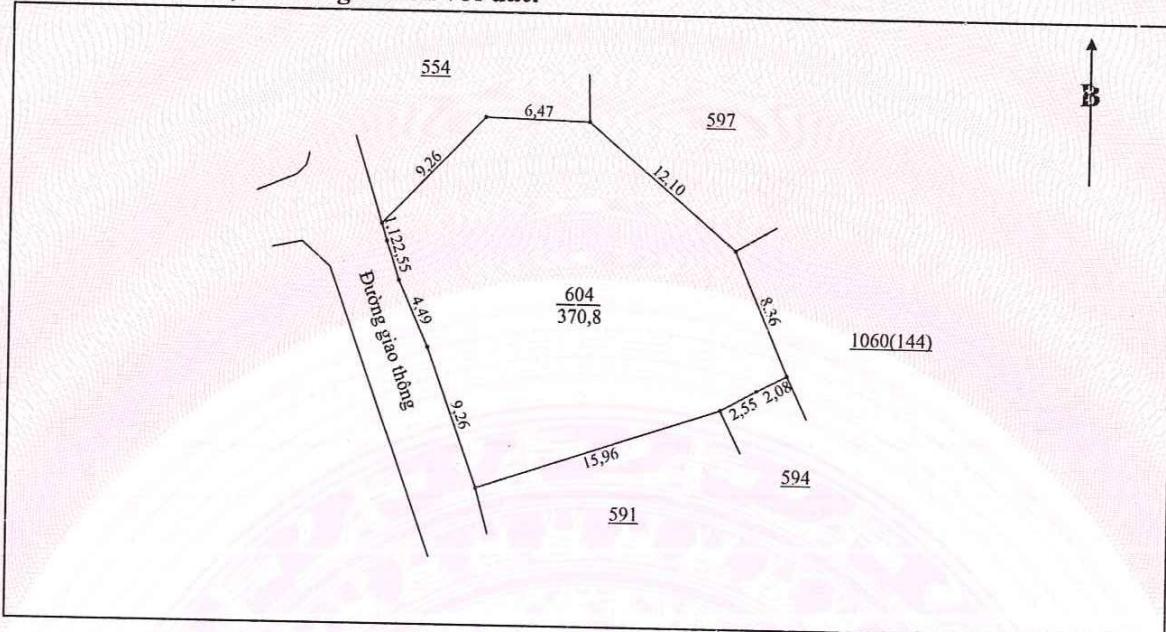


Nguyễn Quốc Phương

AA 02360959

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.

4. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất:



5. Ghi chú: -/-

6. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận:

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CN1812.....

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
Chi nhánh văn phòng đất đai khu vực V

Số: H55.59.01.05-250918-0005/TTPVHCC-TNHS



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 9 năm 2025



Quét mã QR để theo dõi trạng thái hồ sơ

HỒ SƠ TRỰC TUYẾN

GIẤY TIẾP NHẬN VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H55.59.01.05-250918-0005

(Liên 1: Lưu giao khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Chi nhánh văn phòng đất đai khu vực V

Tiếp nhận hồ sơ của Ông (Bà): Nguyễn Thị Thêm CN Nguyễn Văn Cách.

Địa chỉ: tỉnh Thái Nguyên, Xã Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 0325169888 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: 20. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án đổi điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thửa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thửa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm

Trường hợp thực hiện: 20.1. (Đối với cá nhân) Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án đổi điền, đổi thửa, chuyển nhượng, thửa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

*Tiếp nhận lần 1

TT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	(1) Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18 ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.	1	0
2	(2) Giấy chứng nhận đã cấp.	1	0
3	Hợp đồng hoặc văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thửa kế, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	1	0

2. Số lượng hồ sơ: 1 (bộ).

3. Thời gian nhận hồ sơ: ngày 18 tháng 09 năm 2025 lúc 08 giờ 09 phút.

4. Thời gian hẹn thông báo thuế **đụy kiến**: ngày 02 tháng 10 năm 2025 lúc 13 giờ 54 phút

5. Đăng ký nhận kết quả tại: Tổ dân phố Hòa Bình, Xã Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên

6. Lệ phí thẩm định khi nộp hồ sơ (Không bao gồm tiền thực hiện nghĩa vụ tài chính): Theo quy định.

7. Lệ phí sau khi hồ sơ được giải quyết: Theo quy định.

8. Vào Số theo dõi hồ sơ. Quyền số: Số thứ tự:

9. Trích yếu nội dung hồ sơ:

10. Hướng dẫn tra cứu tình trạng hồ sơ: Vào trang: <https://dichvucong.gov.vn>

NGƯỜI NỘP HỒ SO
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SO
(Ký và ghi rõ họ tên)

Dương Thị Giang

Trong trường hợp thời gian trả kết quả có thay đổi, Hệ thống sẽ gửi tin nhắn SMS để Quý công dân chủ động sắp xếp thời gian nhận kết quả. Chúng tôi hy vọng nhận được sự góp ý của Quý Công dân để không ngừng cải thiện chất lượng dịch vụ.